

Số: 79 /KH-UBND

Quảng Thành, ngày 04 tháng 4 năm 2022

KẾ HOẠCH
Nâng cao chỉ số cải cách hành chính năm 2022

Căn cứ Thông báo số 46/TB-SNV ngày 14 tháng 01 năm 2022 của Sở Nội vụ tỉnh về kết quả đánh giá công tác cải cách hành chính của UBND các xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh năm 2021. Nhằm nâng cao chỉ số CCHC của xã trong năm 2022, UBND xã xây dựng Kế hoạch nâng cao chỉ số CCHC năm 2022 với những nội dung cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

- Hoàn thành tốt kế hoạch CCHC năm 2022, góp phần hoàn thành kế hoạch CCHC 5 năm giai đoạn 2021 - 2026 của xã.
- Phấn đấu chỉ số cải cách hành chính năm 2022 nằm trong nhóm tốt của các xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh Thừa thiên Huế.
- Triển khai thực hiện kịp thời, có hiệu quả các nhiệm vụ CCHC đã được xác định tại kế hoạch CCHC năm 2022 của xã.
- Thường xuyên tự kiểm tra, đánh giá công tác chỉ đạo, điều hành và thực hiện CCHC của đơn vị; tiếp tục có giải pháp chỉ đạo cụ thể để nâng cao chỉ số CCHC của xã.

II. NỘI DUNG

1. Đánh giá kết quả xếp hạng chỉ số cải cách hành chính năm 2021

1.1. Kết quả chung

Quá trình thực hiện tự chấm điểm chỉ số CCHC năm 2021 của UBND xã Quảng Thành đảm bảo đúng quy trình và các quy định của Sở Nội vụ tỉnh.

Trong năm 2021 tiêu chí điều tra xã hội học về đo lường mức độ hài lòng của người dân đối với sự phục vụ của UBND xã không tính điểm.

Kết quả UBND tỉnh đã thẩm định với số điểm là 35,41/50 điểm, đứng vị trí thứ 9/11 xã, thị trấn (xếp loại tốt).

1.2. Những điểm yếu

- Một số tiêu chí thành phần điểm thấp so với điểm tối đa, mặc dù có tài liệu kiểm chứng nhưng tiến độ thực hiện chậm so với yêu cầu của tỉnh hoặc việc giải trình thiếu thuyết phục.
- Một số tiêu chí thành phần không được tính điểm do các nội dung xã

chưa triển khai thực hiện hoặc đã tiến hành thực hiện nhưng lại không có văn bản cụ thể, không có tài liệu kiểm chứng.

- Một số tiêu chí đã được tham mưu văn bản triển khai thực hiện, tuy nhiên không thực hiện ký số và luân chuyển qua phần mềm quản lý văn bản và điều hành hoặc có ký số và luân chuyển trên môi trường mạng nhưng chậm so với thời gian quy định.

- Cá biệt có một số nhiệm vụ các cơ quan không tham mưu văn bản để triển khai do đó không có điểm.

1.3. Điểm số cụ thể các lĩnh vực như sau

1.3.1. Nhóm tự đánh giá

a) Công tác chỉ đạo, điều hành CCHC đạt 7,54/9 điểm

- Tiêu chí đạt điểm:

+ Tiêu chí 1.4. Tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị (PAKN) thuộc thẩm quyền giải quyết của cá nhân, tổ chức đạt **1,5/1,5** điểm, lý do: UBND xã đã công khai địa chỉ, danh bạ số điện thoại của CB CC trên trang thông tin điện tử xã, niêm yết công khai tại trụ sở xã. Trong năm 2021 UBND xã không có PAKN nào liên quan đến quy định hành chính.

- Tiêu chí mất điểm:

+ Tiêu chí 1.1. Kế hoạch CCHC đạt **1,39/1,5** điểm, do trong năm một số nhiệm vụ CCHC chưa thực hiện hoặc thực hiện chưa hoàn thành theo kế hoạch đề ra.

+ Tiêu chí 1.2. Thực hiện chế độ báo cáo định kỳ đạt **1,25/1,5** điểm, lý do: Trong năm 2021 một số báo cáo chưa đảm bảo một số mục của đề cương cấp trên đưa ra.

+ Tiêu chí 1.3. Công tác kiểm tra, giám sát CCHC đạt **0,9/1** điểm, lý do: Một số biên bản kiểm tra và báo cáo khắc phục chưa đảm bảo.

+ Tiêu chí 1.5. Công tác tuyên truyền CCHC đạt **0,5/1** điểm, lý do: Các tin về CCHC mặc dù được tuyên truyền nhưng chưa thực sự đầy đủ trên các hình thức (Đài truyền thanh, tổ chức hội nghị, trên Trang thông tin điện tử xã).

+ Tiêu chí 1.6. Thực hiện các nhiệm vụ được UBND huyện, Chủ tịch UBND huyện giao đạt **0,5/1** điểm, do trong năm UBND xã chưa giải quyết hoàn thành nhiệm vụ UBND huyện giao.

b) Xây dựng và tổ chức thực hiện văn bản quy phạm pháp luật đạt 4,25/5 điểm

- Tiêu chí đạt điểm:

+ Tiêu chí 2.1. Xây dựng kế hoạch và báo cáo công tác theo dõi THPL đạt **1/1** điểm, lý do: Đã xây dựng kế hoạch theo dõi thi hành PL đảm bảo thời gian quy định.

+ Tiêu chí 2.3. Xử lý văn bản QPPL sau rà soát đạt **1/1** điểm, lý do: Qua kiểm tra, đã phát hiện một số sai sót về đánh số trang theo quy định tại Nghị định số 30/2020/NĐ-CP, ngày 05/3/2020 của Chính phủ về công tác văn thư và thừa Điều 4 tại Nghị quyết phát triển kinh tế-xã hội 6 tháng đầu năm 2020 của HĐND xã. Từ những sai sót được phát hiện đã kịp thời sửa đổi nhằm thực hiện đúng quy định của pháp luật và tuân thủ đúng quy định của Luật ban hành văn bản QPPL và Nghị định số 34/2016/NĐ-CP của Chính phủ. Đến nay, các văn bản NQ HĐND xã đã được khắc phục và đã ban hành để thực hiện theo đúng quy định. HĐND xã đã ban hành các nghị quyết về KTXH năm 2020 và 6 tháng đầu năm 2021 đúng theo quy định văn bản QPPL.

+ Tiêu chí 2.4. Xử lý văn bản QPPL phát hiện sai phạm qua kiểm tra đạt **1/1** điểm, lý do: Sau kiểm tra, HĐND xã đã ban hành Nghị quyết KT-XH đầy đủ nội dung, đúng theo quy định của văn bản QPPL.

- Tiêu chí mất điểm:

+ Tiêu chí 2.2. Theo dõi thi hành pháp luật (THPL) đạt **1,25/2** điểm, lý do: UBND xã đã thành lập đoàn kiểm tra tình hình THPL trong lĩnh vực an toàn vệ sinh thực phẩm trong dịp tết trung thu và một số cơ sở sản xuất kinh doanh thực phẩm chấp hành tốt mọi chủ trương của nhà nước, không có trường hợp nào vi phạm. Tuy nhiên quá trình kiểm tra chưa thường xuyên, chưa đầy đủ.

c) Công tác cải cách thủ tục hành chính (TTHC) đạt 13,5/14 điểm

- Tiêu chí đạt điểm:

+ Tiêu chí 3.1. Công bố, công khai TTHC và kết quả giải quyết hồ sơ đạt **1,5/1,5** điểm, lý do: Đã tiến hành niêm yết đầy đủ, đúng thời gian quy định các TTHC sau khi UBND tỉnh công bố TTHC trên Trang thông tin điện tử của UBND xã và tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả (BPTN&TKQ) hiện đại xã.

+ Tiêu chí 3.3. Cập nhật TTHC trên phần mềm đạt **1/1** điểm, lý do: 100% số TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND xã được tiếp nhận, trả kết quả tại BPTN&TKQ cấp xã; trong năm 2021 có 218/218 TTHC được cập nhật và thiết lập quy trình trên phần mềm.

+ Tiêu chí 3.4. Kết quả giải quyết hồ sơ TTHC đạt **9/9** điểm, lý do: UBND xã tiếp nhận và giải quyết 800/800 hồ sơ đúng hạn theo quy định, không có hồ sơ trễ hẹn.

+ Tiêu chí 3.5. Tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị (PAKN) của cá nhân, tổ chức đối với TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của cấp xã đạt **1/1** điểm, lý do: UBND xã đã công khai địa chỉ, số điện thoại của cán bộ công chức trên trang thông tin điện tử xã: quangthanh.thuathienhue.gov.vn và trong năm không có PAKN nào về TTHC.

- Tiêu chí mất điểm:

+ Tiêu chí 3.2. Thực hiện cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông đạt **1/1,5** điểm, lý do: UBND xã đã tiếp nhận và giải quyết TTHC theo hình thức liên thông của lĩnh vực bảo trợ xã hội, người có công và đất đai ... Tuy nhiên việc tiếp nhận hồ sơ trên phạm vi chưa đầy đủ.

d) Công tác cải cách tổ chức bộ máy hành chính đạt 2/3 điểm

- Tiêu chí mất điểm:

+ Tiêu chí 4.1. Thực hiện quy định của TW, UBND tỉnh về hệ thống chính quyền cơ sở đạt **2/2,5** điểm, lý do: UBND xã đã ban hành Quyết định số 178 ngày 05/11/2020 về quy chế dân chủ; cán bộ, công chức, nhân dân luôn thực hiện đúng quy định. CBCC thực hiện đầy đủ theo quy chế làm việc của UBND xã. Tuy nhiên việc chấp hành kỷ luật, kỷ cương của một số CBCC nhiều lúc còn chưa nghiêm.

+ Tiêu chí 4.2. Thực hiện phân cấp quản lý đạt **0/0,5** điểm, lý do: Do trong năm không phát sinh nhiệm vụ về phân cấp quản lý.

e) Xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức đạt 5/6 điểm

- Tiêu chí đạt điểm:

+ Tiêu chí 5.1. Thực hiện cơ cấu cán bộ, công chức theo vị trí chức danh đạt **2,5/2,5** điểm, lý do: UBND xã đã bố trí công chức đúng theo chuyên môn theo đúng vị trí chức danh theo quy định. Và 100% CBCC UBND xã đạt chuẩn về trình độ chuyên môn.

+ Tiêu chí 5.3. CB,CC tham dự các lớp đào tạo, bồi dưỡng do cấp trên tổ chức đạt điểm tối đa **0,5/0,5** điểm, lý do: Trong năm 2021 có 1 đồng chí Phó Chủ tịch UBND xã được cử đi học bồi dưỡng chính trị đối tượng 3, có 1 đồng chí phó chủ huy trưởng BCH quân sự xã được cử đi bồi dưỡng trung cấp chính trị, và có toàn thể cán bộ công chức UBND xã tham dự lớp tập huấn, bồi dưỡng kiến thức nâng cao năng lực ứng phó phòng chống thiên tai.

- Tiêu chí mất điểm:

+ Tiêu chí 5.2. Đánh giá, phân loại cán bộ, công chức đạt **2/3** điểm, lý do: UBND xã đã gửi báo cáo đánh giá xếp loại CB CC hàng Quý trước ngày 05/4, 05/7,

05/10, 05/11, 15/11 Báo cáo năm đúng theo quy định. Tuy nhiên, trong năm 2021 UBND xã có 02 cán bộ bị kỷ luật với hình thức kỷ luật là cách chức.

f) Công tác cải cách tài chính công đạt 3/3 điểm

- Tiêu chí đạt điểm:

+ Tiêu chí 6.1. Tổ chức thực hiện công tác tài chính - ngân sách đạt **2,5/2,5** điểm, lý do: UBND xã đã thực hiện và giải ngân vượt 100% do tăng nguồn thu bổ sung có mục tiêu ngoài dự toán. UBND xã đã giải ngân vượt 239.308.000 đồng (vượt 2,6% so với kế hoạch huyện giao). Việc thực hiện quyết toán ngân sách đã thực hiện đảm bảo theo quy định.

+ Tiêu chí 6.2. Công tác quản lý, sử dụng tài sản công đạt **0,5/0,5** điểm, lý do: UBND xã đã ban hành quyết định chi tiêu nội bộ và quản lý, sử dụng tài sản công và thực hiện theo đúng quy chế.

g) Hiện đại hóa hành chính đạt 7/10 điểm

- Tiêu chí đạt điểm:

+ Tiêu chí 7.1. Ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT) của tỉnh đạt **4,5/4,5** điểm, lý do: UBND xã đã triển khai đầy đủ, duy trì và cập nhật 5 phần mềm dùng chung của tỉnh; Từ 01/01/2021 đến 15/10/2021 UBND xã đã ban hành số lượng văn bản đi là: 718/718 văn bản trên phần mềm quản lý văn bản.

- Tiêu chí mất điểm:

+ Tiêu chí 7.2. Ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT) của tỉnh đạt **0,5/2,5** điểm, lý do: Văn Phòng Hội đồng nhân dân và UBND huyện chưa tham mưu UBND huyện ban hành kế hoạch số hóa thủ tục hành chính.

+ Tiêu chí 7.3. Thực hiện tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả giải quyết TTHC qua dịch vụ bưu chính công ích (BCCI) đạt **0,5/1** điểm, do: Tỷ lệ hồ sơ được tiếp nhận và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích chiếm tỷ lệ quá thấp so với tổng số hồ sơ được tiếp nhận tại Trung tâm Hành chính công huyện.

+ Tiêu chí 7.4. Áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng (ISO 9001) theo quy định đạt **1,5/2** điểm, lý do: UBND xã đã công bố phù hợp theo tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2015; đã cập nhật 218/2018 TTHC trên phần mềm theo quy trình TTHC được áp dụng. Tuy nhiên trong năm 2021 chưa phát sinh nhiệm vụ về áp dụng đồng bộ, đầy đủ các quy trình giải quyết TTHC đã được thiết lập với quy trình ISO điện tử.

2. Nhiệm vụ nâng cao chỉ số cải cách hành chính năm 2022

2.1. Nhiệm vụ cụ thể

a) Văn phòng - Thống kê

- Chủ trì, phối hợp với các ban, ngành có liên quan tham mưu UBND xã

triển khai thực hiện công tác chỉ đạo, điều hành CCHC trên địa bàn xã, trong đó tập trung thực hiện các nhiệm vụ cụ thể sau:

+ Tham mưu UBND xã tiếp tục triển khai các nhiệm vụ được nêu ra trong Kế hoạch số 12/KH-UBND ngày 07/01/2022 về việc triển khai thực hiện công tác CCHC năm 2022, đảm bảo thực hiện hoàn thành trên 95% các nhiệm vụ CCHC của cơ quan; lập các báo cáo gửi UBND huyện đúng thời gian quy định.

+ Tham mưu UBND xã triển khai thực hiện Kế hoạch số 36/KH-UBND ngày 17/01/2022 của UBND huyện về kiểm tra công vụ, kỷ luật, kỷ cương hành chính đảm bảo hoàn thành các nhiệm vụ đã đề ra. Trong quá trình kiểm tra lập các biên bản, báo cáo, thông báo kết luận đúng thời gian quy định, đảm bảo 100% cán bộ, công chức được kiểm tra khắc phục các hạn chế, yếu kém do Đoàn kiểm tra chỉ ra (Có báo cáo yêu cầu khắc phục và kết quả khắc phục sau kiểm tra).

+ Giúp UBND xã, Chủ tịch UBND xã triển khai thực hiện đảm bảo 100% nhiệm vụ được UBND huyện, Chủ tịch UBND huyện giao thuộc trách nhiệm tham mưu của bộ phận Văn phòng - Thống kê.

+ Tham mưu UBND xã chuẩn bị các tiêu chuẩn chấm điểm chỉ số CCHC.

+ Tham mưu UBND xã tổ chức sơ kết, tổng kết rút kinh nghiệm để tìm các giải pháp tổ chức thực hiện có hiệu quả công tác CCHC xã.

- Chủ trì, phối hợp với các ban, ngành có liên quan tham mưu UBND xã triển khai thực hiện công tác cải cách TTHC trên địa bàn xã, trong đó tập trung thực hiện các nhiệm vụ cụ thể sau:

+ Thực hiện tốt việc thống kê, rà soát, kiểm soát, đánh giá TTHC; tổ chức thống kê, rà soát, đánh giá TTHC, đảm bảo thực hiện 100% kế hoạch và 100% các vấn đề phát hiện qua rà soát được xử lý hoặc kiến nghị xử lý; đồng thời tham mưu UBND xã báo cáo công tác thống kê, rà soát, kiểm soát, đánh giá TTHC theo đúng hướng dẫn của Văn phòng UBND huyện.

+ Công bố, công khai TTHC và kết quả giải quyết hồ sơ, cụ thể: Tiến hành đăng tải công khai TTHC trên Trang thông tin điện tử của xã và tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả hiện đại cấp xã.

+ Công khai tiến độ, kết quả giải quyết hồ sơ TTHC trên Trang thông tin điện tử của xã .

+ Tham mưu UBND xã thực hiện cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông đảm bảo đúng quy định của pháp luật, cụ thể: Đảm bảo 100% TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND xã được tiếp nhận tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả và thông qua phần mềm Xử lý dịch vụ công tập trung; tham mưu triển khai thực hiện các TTHC hoặc nhóm TTHC được giải quyết theo hình thức

liên thông.

+ Tham mưu UBND xã cập nhật TTHC trên phần mềm, cụ thể: Ngày 15 hàng tháng bộ phận Văn phòng-Thống kê thực hiện đồng bộ các TTHC mới về, phối hợp với các ngành có liên quan thiết lập 100% TTHC trên phần mềm Xử lý dịch vụ công tập trung đúng theo quy trình.

+ Tham mưu UBND xã thực hiện tốt việc giải quyết TTHC cho người dân, cụ thể: Đảm bảo trên 95% hồ sơ, thủ tục thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp xã được giải quyết trước hạn, đúng hạn; Phối hợp với các ngành thực hiện nghiêm việc xin lỗi người dân, tổ chức khi để xảy ra trễ hẹn trong giải quyết hồ sơ TTHC; đảm bảo 100% TTHC tiếp nhận tại BPTN&TKQ được cập nhật, số hóa trên phần mềm; 100% cá nhân, tổ chức, doanh nghiệp đến giao dịch tại BPTN&TKQ được tạo tài khoản người sử dụng trên phần mềm Xử lý dịch vụ công; thực hiện nghiêm chế độ thông tin, kiểm tra, báo cáo đúng quy định theo định kỳ hàng tháng, quý, 6 tháng, năm; đẩy mạnh thực hiện việc tuyên truyền, hướng dẫn, tiếp nhận và giải quyết TTHC dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 và mức độ 4; thực hiện tốt quy định về tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả giải quyết TTHC qua dịch vụ bưu chính công ích.

+ Tham mưu UBND huyện thực hiện tốt việc tiếp nhận, xử lý PAKN của cá nhân, tổ chức đối với TTHC, cụ thể: Công khai địa chỉ tiếp nhận PAKN tại TTHCC huyện và trên Trang thông tin điện tử xã. Tổ chức tiếp nhận và xử lý PAKN đối với các kiến nghị thuộc thẩm quyền.

- Phối hợp với các ngành có liên quan thực hiện có hiệu quả các phần mềm dùng chung của tỉnh vào hoạt động quản lý, điều hành của UBND xã.

- Tham mưu UBND xã phối hợp với các ngành thực hiện việc số hóa kết quả giải quyết thủ tục hành chính tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả.

- Chủ trì, tham mưu UBND xã áp dụng, duy trì Hệ thống quản lý chất lượng ISO 9001:2015 vào hoạt động của các cơ quan hành chính trên địa bàn, đảm bảo 100% các ban, ngành áp dụng, duy trì Hệ thống quản lý chất lượng ISO 9001:2015 vào hoạt động, trong đó thực hiện các nhiệm vụ sau: Ban hành kế hoạch duy trì và cải tiến Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2015; kế hoạch đánh giá nội bộ Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001:2015; mục tiêu chất lượng; kế hoạch thực hiện mục tiêu chất lượng; đánh giá việc thực hiện mục tiêu chất lượng cuối năm; họp xem xét lãnh đạo; tổ chức đánh giá nội bộ.

- Tham mưu UBND xã thực hiện việc công bố Hệ thống quản lý chất lượng phù hợp TCVN ISO 9001:2015 và niêm yết tại TTHCC xã và đăng tải trên Trang thông tin điện tử của xã.

- Chủ trì, phối hợp với các ngành có liên quan tham mưu UBND xã các giải pháp, biện pháp và các văn bản để chỉ đạo, điều hành; đồng thời hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra việc áp dụng, duy trì Hệ thống quản lý chất lượng ISO 9001:2015 vào hoạt động của UBND xã.

- Tham mưu UBND xã phối hợp với các ngành thực hiện các nhiệm vụ thuộc phạm vi quản lý nhà nước do UBND huyện đã phân cấp cho UBND cấp xã; lập báo cáo quá trình thực hiện nhiệm vụ gửi cấp trên đúng thời gian quy định.

- Kịp thời khắc phục những hạn chế liên quan đến lĩnh vực mình phụ trách triển khai thực hiện đã được chỉ ra tại kế hoạch này.

b) Tư pháp - Hộ tịch

- Chủ trì, phối hợp với các ngành có liên quan tham mưu UBND xã triển khai thực hiện công tác xây dựng và tổ chức thực hiện văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn xã, trong đó tập trung thực hiện các nhiệm vụ cụ thể sau:

- + Tổ chức theo dõi, điều tra, khảo sát, kiểm tra việc thi hành pháp luật (THPL), cụ thể: Ban hành kế hoạch theo dõi thi hành pháp luật, tiến hành thu thập thông tin về tình hình THPL; tổ chức điều tra, khảo sát tình hình THPL, trong quá trình triển khai thực hiện cần ban hành đầy đủ các nội dung theo yêu cầu, gồm: Phương án điều tra, khảo sát, mẫu phiếu điều tra khảo sát, báo cáo điều tra, khảo sát.

- + Tham mưu UBND huyện xây dựng, kiểm tra, rà soát văn bản quy phạm pháp luật (VBQPPL) theo đúng quy định của pháp luật, cụ thể: Ban hành kế hoạch xây dựng VBQPPL; kế hoạch kiểm tra việc thực hiện VBQPPL; kế hoạch rà soát, hệ thống hóa VBQPPL,.. Triển khai thực hiện có hiệu quả kế hoạch xây dựng VBQPPL, trong quá trình ban hành VBQPPL phải đảm bảo đúng quy trình, thủ tục theo quy định của Luật ban hành VBQPPL; triển khai thực hiện có hiệu quả kế hoạch rà soát, hệ thống hóa VBQPPL; xử lý kết quả rà soát, hệ thống hóa VBQPPL đúng quy định của cấp trên.

- + Kịp thời tham mưu UBND huyện văn bản khắc phục kiến nghị liên quan đến VBQPPL do cấp có thẩm quyền đã nêu ra qua kiểm tra, giám sát.

- Giúp UBND xã, Chủ tịch UBND xã triển khai thực hiện và hoàn thành 100% nhiệm vụ được UBND xã, Chủ tịch UBND xã giao thuộc trách nhiệm tham mưu của ộ phận Tư pháp - Hộ tịch.

- Kịp thời khắc phục những hạn chế liên quan đến ngành mình phụ trách triển khai thực hiện đã được chỉ ra tại kế hoạch này.

d) Tài chính - Kế toán

- Chủ trì, phối hợp với các ngành có liên quan tham mưu UBND xã triển

khai thực hiện công tác cải cách tài chính công trên địa bàn xã, trong đó tập trung thực hiện các nhiệm vụ cụ thể sau:

+ Tham mưu UBND xã tổ chức thực hiện công tác quyết toán ngân sách trên địa bàn, cụ thể: Tham mưu UBND xã kịp thời quyết định về công khai quyết toán ngân sách xã; hồ sơ quyết toán đúng nội dung, đầy đủ biểu mẫu và đảm bảo thời gian quy định.

+ Tham mưu UBND xã tổ chức thực hiện công tác tài chính - ngân sách trên địa bàn, cụ thể: Giúp UBND xã thực hiện việc giải ngân kế hoạch đầu tư vốn ngân sách nhà nước; tham mưu UBND xã tổ chức thực hiện các kiến nghị sau thanh tra, kiểm tra, kiểm toán về tài chính, ngân sách của cấp trên; báo cáo kết quả tổ chức các kiến nghị sau thanh tra, kiểm tra, kiểm toán về tài chính, ngân sách.

+ Tham mưu UBND xã thực hiện cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính tại cơ quan và đơn vị trực thuộc theo Nghị định số 130/2005/NĐ-CP.

+ Tham mưu UBND xã báo cáo về thực hành tiết kiệm theo đúng nội dung, đầy đủ biểu mẫu và thời gian quy định.

+ Tham mưu UBND xã thực hiện tốt công tác quản lý, sử dụng tài sản công trên địa bàn.

- Giúp UBND xã, Chủ tịch UBND xã triển khai thực hiện và hoàn thành 100% nhiệm vụ được UBND xã, Chủ tịch UBND xã giao thuộc trách nhiệm tham mưu của bộ phận Tài chính - Kế toán.

- Phối hợp với các ban, ngành có liên quan tham mưu UBND xã xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội đảm bảo phù hợp với điều kiện, tình hình thực tế của xã.

- Phối hợp với các ban, ngành có liên quan tham mưu UBND xã có các giải pháp thu ngân sách của xã theo kế hoạch được HĐND xã giao đảm bảo theo yêu cầu.

- Kịp thời khắc phục những hạn chế liên quan đến ngành mình phụ trách triển khai thực hiện đã được chỉ ra tại kế hoạch này.

e) Văn hóa và Thông tin

- Chủ trì, phối hợp với các ngành có liên quan tham mưu UBND xã thực hiện công tác thông tin tuyên truyền CCHC, cụ thể:

+ Tiếp tục thực hiện kế hoạch tuyên truyền CCHC năm 2022, đảm bảo hoàn thành 100% nhiệm vụ mà kế hoạch đã đề ra. Phối hợp với các cơ quan liên quan tăng cường công tác phổ biến, quán triệt các chủ trương, quy định, văn bản

về CCHC, các nội dung tại Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 15/7/2021 của Chính phủ ban hành chương trình tổng thể cải cách hành chính (CCHC) nhà nước giai đoạn 2021 - 2030; Quyết định số 2243/QĐ-UBND ngày 10/9/2021 của UBND tỉnh về ban hành Kế hoạch CCHC nhà nước giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030 của tỉnh Thừa Thiên Huế; Kế hoạch số 107/KH-UBND ngày 31/12/2021 của UBND xã về CCHC giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030.

+ Phối hợp với Đài truyền thanh xã để tuyên truyền CCHC; đảm bảo số lượng tin, bài tuyên truyền CCHC trên hệ thống Đài truyền thanh xã và Trang thông tin điện tử của xã.

- Chủ trì, phối hợp với ngành tham mưu UBND xã giải pháp thực hiện có hiệu quả kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan, phát triển Chính quyền số và bảo đảm an toàn thông tin mạng. Đẩy mạnh triển khai các phần mềm dùng chung của tỉnh, góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả lãnh đạo, quản lý trên địa bàn xã.

- Giúp UBND xã, Chủ tịch UBND xã triển khai thực hiện và hoàn thành 100% nhiệm vụ được UBND huyện, Chủ tịch UBND huyện giao thuộc trách nhiệm tham mưu của bộ phận Văn hóa và Thông tin.

- Kịp thời khắc phục những hạn chế liên quan đến ngành mình phụ trách triển khai thực hiện đã được chỉ ra tại kế hoạch này.

2.2. Nhiệm vụ cụ thể để nâng cao chỉ số nhóm điều tra xã hội học

*** Đánh giá mức độ hài lòng của người dân, tổ chức**

- Chỉ số hài lòng về tiếp cận dịch vụ:

+ Đẩy mạnh tuyên truyền, công khai về chức năng, thẩm quyền, thời gian giải quyết các TTHC của UBND xã trên hệ thống Đài truyền thanh, Trang thông tin điện tử xã. Khuyến khích đa dạng các phương thức tuyên truyền, công khai, minh bạch.

+ Tạo điều kiện để công dân, tổ chức, doanh nghiệp tìm hiểu thông tin về TTHC, chỉ dẫn, cung cấp đầy đủ, chính xác của thông tin về TTHC của cấp xã.

+ Đẩy mạnh việc ứng dụng công nghệ thông tin trong giải quyết TTHC, bên cạnh việc hỗ trợ kinh phí mua sắm trang thiết bị của huyện, UBND xã chủ động mua sắm trang thiết bị để phục vụ công tác giải quyết TTHC cho người dân và các tiện nghi phục vụ người dân đến giải quyết các TTHC.

- Chỉ số hài lòng về TTHC:

+ Công khai đầy đủ các quy định về TTHC trên Trang thông tin điện tử xã, BPTN&TKQ xã và các phương tiện thông tin đại chúng khác. Khuyến khích đa dạng các phương thức tuyên truyền, công khai minh bạch.

+ Hướng dẫn tận tình, chu đáo cho người dân, tổ chức, doanh nghiệp kê khai các biểu mẫu, giấy tờ để phục vụ việc giải quyết các TTHC.

+ Rà soát quy trình giải quyết các TTHC, hướng dẫn người dân đến đúng bộ phận giải quyết theo trong quy trình giải quyết TTHC.

- Chỉ số hài lòng về công chức:

+ Cán bộ, công chức BPTN&TKQ xã nắm chắc các quy định về TTHC, trong quá trình giải quyết TTHC cho người dân, giao tiếp, trao đổi cần lịch sự, đúng mực, hướng dẫn một lần, rõ ràng, dễ hiểu, lập phiếu hướng dẫn hồ sơ (nếu phát sinh việc hướng dẫn).

+ Trường hợp người dân, tổ chức, doanh nghiệp nộp hồ sơ trực tuyến thì cán bộ, công chức BPTN&TKQ xã cần kịp thời xử lý đảm bảo đúng quy định.

- Chỉ số hài lòng về kết quả giải quyết TTHC:

+ Trong quá trình tham mưu giải quyết các thủ tục hành chính, cán bộ, công chức phải đảm bảo đầy đủ, chính xác các thông tin trên văn bản giải quyết hồ sơ của cơ quan có thẩm quyền cho người dân.

+ Đảm bảo 100% hồ sơ được giải quyết đúng hạn, trước hạn, trường hợp quá hạn phải lập văn bản xin lỗi, nêu rõ nguyên nhân trễ hạn và ghi rõ thời gian hẹn trả hồ sơ lần sau.

+ Trong quá trình giải quyết hồ sơ, nếu loại thủ tục có phát sinh phí, lệ phí thì phải lập phiếu thu phí, lệ phí theo quy định. Cán bộ, công chức BPTN&TKQ xã tuyệt đối không được nhận thêm các khoản chi phí nào ngoài quy định.

- Chỉ số hài lòng về giải quyết phản ánh, kiến nghị:

+ Niêm yết công khai địa chỉ tiếp nhận PAKN tại BPTN&TKQ hiện đại cấp xã và trên Trang thông tin điện tử xã.

+ Tổ chức tiếp nhận và xử lý PAKN đối với các kiến nghị thuộc thẩm quyền, lập văn bản đề xuất cấp trên giải quyết nếu không thuộc thẩm quyền giải quyết.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Bộ phận Văn phòng - Thống kê, Tư pháp - Hộ tịch, Tài chính - Kế toán, Văn hóa và Thông tin: Căn cứ vào các nhiệm vụ nêu trong kế hoạch này để tham mưu UBND xã ban hành các văn bản đảm bảo đúng thời gian cấp trên quy định. Các ngành được giao nhiệm vụ trong kế hoạch này có trách nhiệm báo

cáo về UBND xã (qua Văn phòng - Thống kê) để lập hồ sơ tự chấm điểm chỉ số CCHC của xã năm 2022 đúng thời gian quy định.

Trên đây là Kế hoạch nâng cao chỉ số CCHC năm 2022 của xã Quảng Thành, yêu cầu các ngành khẩn trương, nghiêm túc tổ chức thực hiện. Trong quá trình triển khai thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc, cần kịp thời báo cáo về UBND xã (qua Văn phòng - Thống kê) để được xem xét, giải quyết./.

Nơi nhận:

- Phòng Nội vụ;
- Đảng ủy xã;
- Thường trực Hội đồng nhân dân xã;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND xã;
- Các ban, ngành thuộc UBND xã;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Văn Khoa